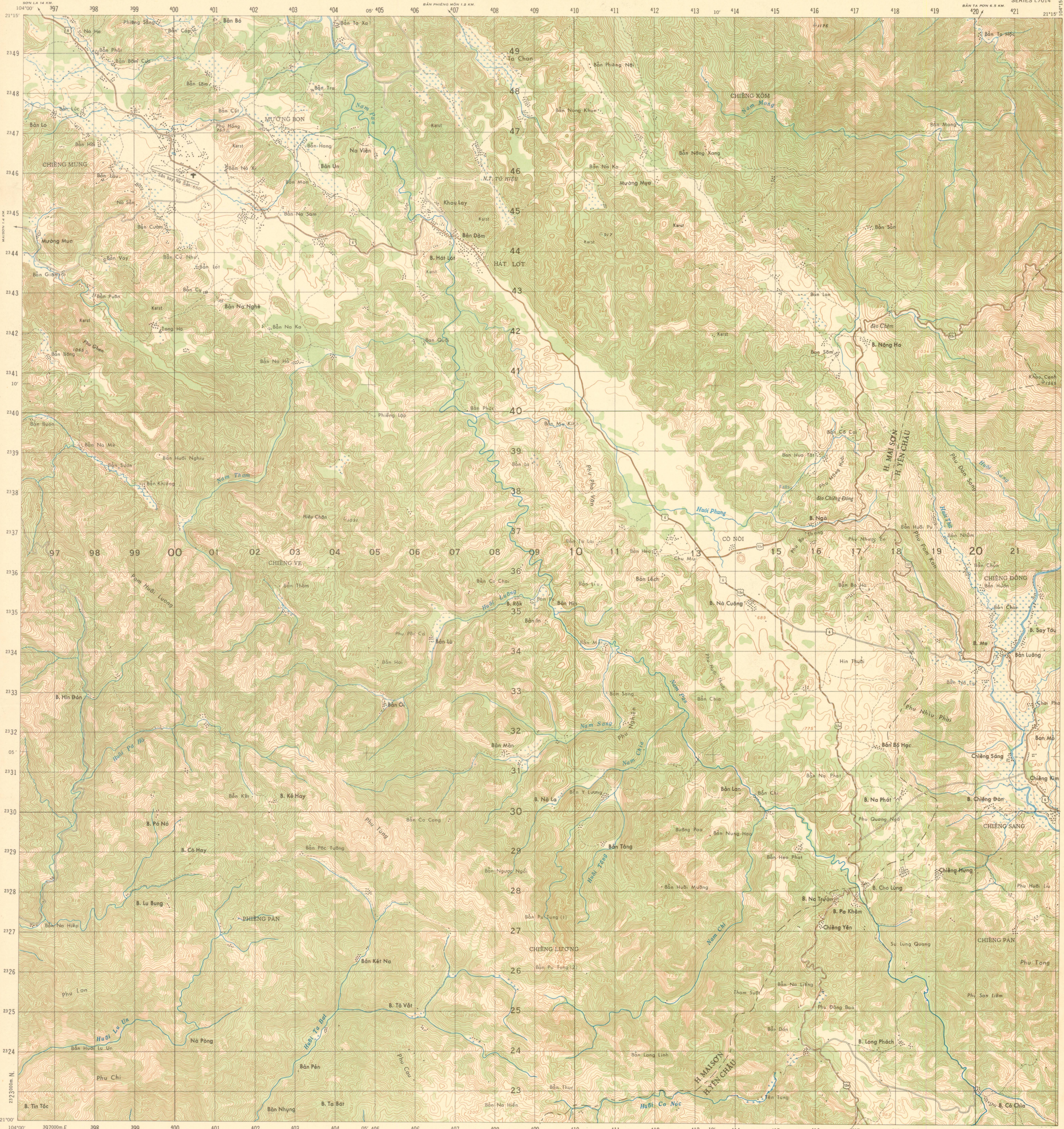




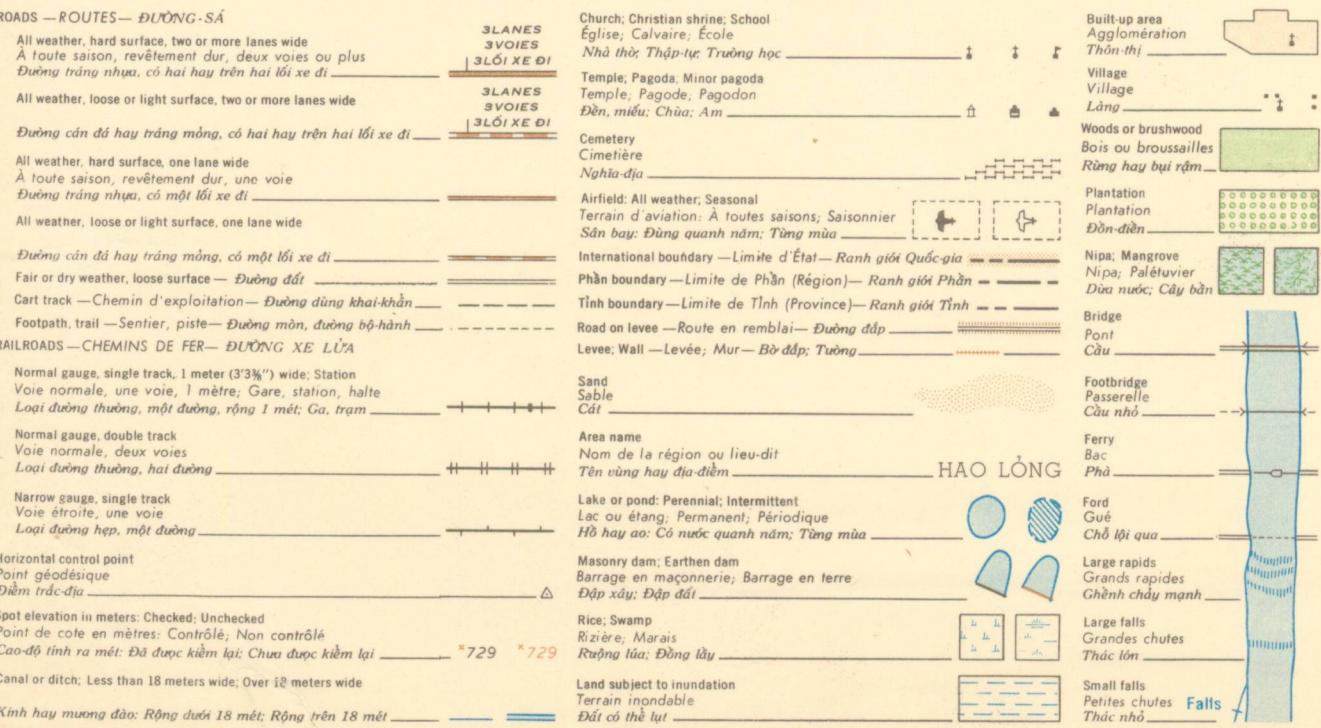
CỤC BẢN ĐỒ TỔNG THAM MƯU QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
IN THÁNG 5 NĂM 1979. CHÍNH LÝ THEO BẢN ĐỒ 1:100.000 UTM IN NĂM 1978.

LEGEND—LÉGENDE—CHỮ-TỬ

MAP INFORMATION AS OF 1965
RENSSEIGNEMENTS CARTOGRAPHIQUES 1965

On this map a 1:50,000 scale is considered as being a minimum of 2.4 m. (8 feet) in width.
Sur cette carte une V.O.E. correspond à une largeur minimum de 2.4 mètres (8 pieds).

Thị trấn này có một LƯU XE ĐÓNG ĐÓNG và nhiều hơn 100 người (2.4 mét)



CONTOUR INTERVAL — 20 METERS

ÉQUIDISTANCE DES COURBES: 20 MÈTRES

SPHEROID 1:000 METER UTM: ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)
QUADRIANGLE 1:000 METER UTM: ZONE 48 (LES LIGNES CHIFFRÉES EN NOIR)
PROJECTION TRANSVERSE MERCATOR
PROJECTION TRANSVERSE MERCATOR
HORIZONTAL DATUM APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL
NIVEAU MOYEN APPROXIMATIF DES MERS
INDIAN DATUM 1960 LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE L'INDIE 1960

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO-ĐỘ: 20 MÉT

Ước lượng độ cao của khu vực này là 100 mét. Khu vực này có một LƯU XE ĐÓNG ĐÓNG và nhiều hơn 100 người (2.4 mét).

GLOSSARY — GLOSSAIRE — CỎ-TỬ

hameau	settlement
ruisseau	stream
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain
ruisseau	mountain

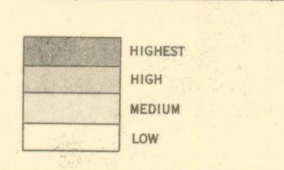
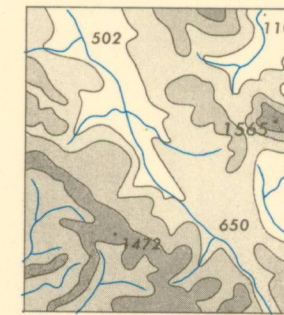
TO CONVERT A MAGNETIC AZIMUTH TO A GRID AZIMUTH
SUBTRACT G-M ANGLE
POUR CONVERTIR L'AZIMUTH MAGNÉTIQUE EN AZIMUTH DU QUADRILLAGE
SOUSTRAIRE L'ANGLE Q-M

MUỘN ĐỔI PHƯƠNG-GIÁC TỪ THÀNH PHƯƠNG-GIÁC Ở VÙNG TRƯỞNG-TẦM BẢN-ĐỒ

TO CONVERT A GRID AZIMUTH TO A MAGNETIC AZIMUTH
ADD G-M ANGLE
POUR CONVERTIR L'AZIMUTH DU QUADRILLAGE EN AZIMUTH MAGNÉTIQUE
AJOUTER L'ANGLE Q-M

MUỘN ĐỔI PHƯƠNG-GIÁC Ở VÙNG THÀNH PHƯƠNG-GIÁC TỪ CÔNG-THÊM GÓC V-T

GRID CONVERGENCE
FOR CENTER OF SHEET
CONVERGENCE DU QUADRILLAGE
POUR LE CENTRE DE LA FEUILLE
HƯỚNG-TƯỚNG-CONVERGENCE Ở VÙNG TRUNG-TÂM BẢN-ĐỒ



ADJOINING SHEETS	FEUILLES ADJACENTES	BẢNG RÁP ĐỊA-ĐỒ
5751 I	5851 IV	5851 I
5751 II	5851 III	5851 II
5750 I	5850 IV	5850 I

ADJOINING SHEETS	FEUILLES ADJACENTES	BẢNG RÁP ĐỊA-ĐỒ
5751 I	5851 IV	5851 I
5751 II	5851 III	5851 II
5750 I	5850 IV	5850 I

ADJOINING SHEETS	FEUILLES ADJACENTES	BẢNG RÁP ĐỊA-ĐỒ
5751 I	5851 IV	5851 I
5751 II	5851 III	5851 II
5750 I	5850 IV	5850 I